CTCP Đầu tư Xây dựng và Phát triển Đô thị Thăng Long (HSX: TLD)

FireAnt

Ngày 30/09/2024	5,500 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	7.0%	**7.2%**	**5.0%**

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	4,269 - 5,913
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	428
Số lượng CPLH (CP)	77,741,356
KLGD BQ 20 phiên (CP)	166,335
Sở hữu nước ngoài	0.6%
Beta	0.55
EPS	242
P/E	22.7

Tỷ suất lợi nhuận

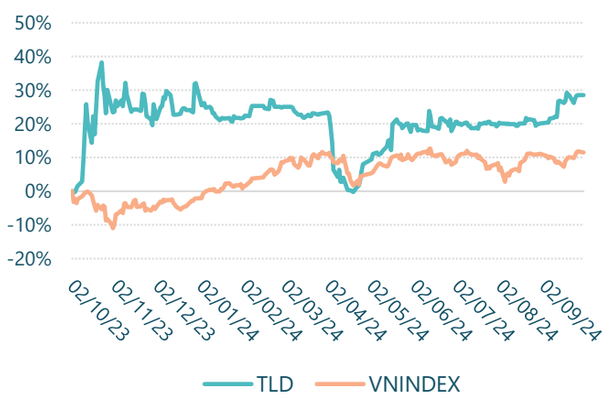

Doanh thu thuần

Q3/24

146

tỷ VNĐ

QoQ: ▼22.0 | -13.1%

YoY: ▲ 113 | 346%

Nợ/VCSH

Q3/24

28.9%

YoY: +/-▼ 2.6%

LN gộp

Q3/24

11.0

tỷ VNĐ

QoQ: ▼2.20 | -16.8%

YoY: ▲ 7.23 | 191%

ROE (TTM)

Q3/24

2.3%

YoY: +/-▲ 0.5%

LN trước thuế

Q3/24

4.85

tỷ VNĐ

QoQ: ▼3.57 | -42.4%

YoY: ▲ 4.17 | 614%

ROA (TTM)

Q3/24

1.8%

YoY: +/-▲ 0.4%

Kết quả kinh doanh Q3/24

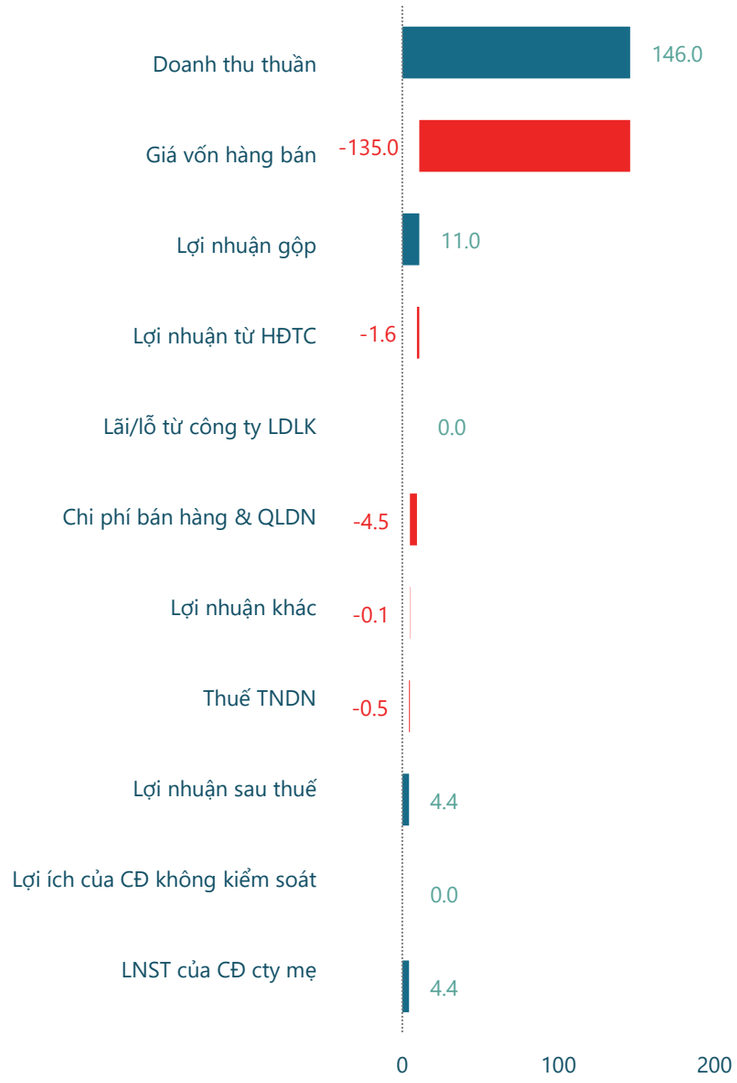

CTCP Đầu tư Xây dựng và Phát triển Đô thị Thăng Long (HSX: TLD)

FireAnt

Kết quả kinh doanh

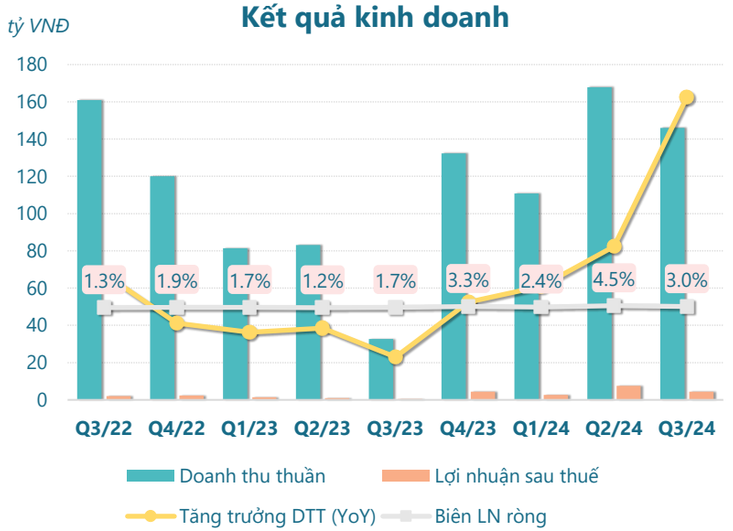

Tại quý III năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **lãi 4.91 tỷ đồng**, giảm đi 42.3% so với kỳ trước và cao hơn 582% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lỗ 1.62 tỷ đồng** giảm đi 1.17 tỷ đồng so với kỳ trước và giảm đi 0.13 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **lỗ 0.06 tỷ đồng** tăng thêm 0.03 tỷ đồng so với kỳ trước và giảm đi 0.02 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Cơ cấu chi phí

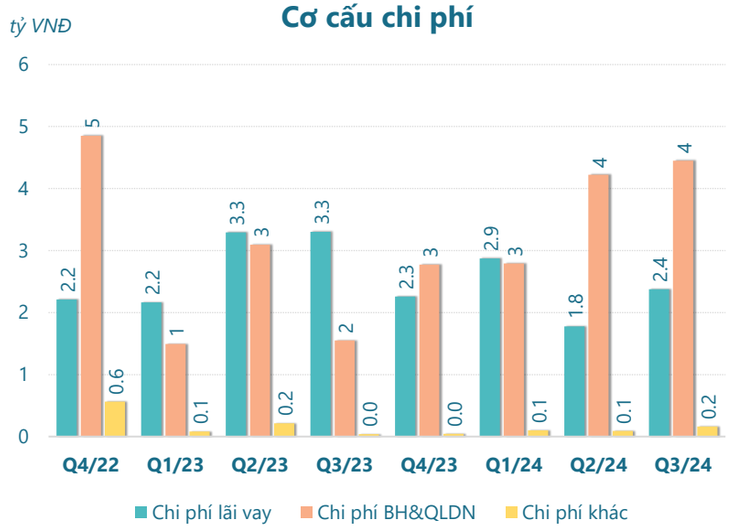

Kết quả kinh doanh của **TLD** quý III năm 2024, doanh thu thuần đạt **146.0 tỷ đồng** tăng thêm **347%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 4.36 tỷ đồng**, **tăng trưởng 693%** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **425.0 tỷ đồng** cao hơn 116% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 15.00 tỷ đồng** cao hơn 400% so với cùng kỳ năm trước.

Cơ cấu lợi nhuận

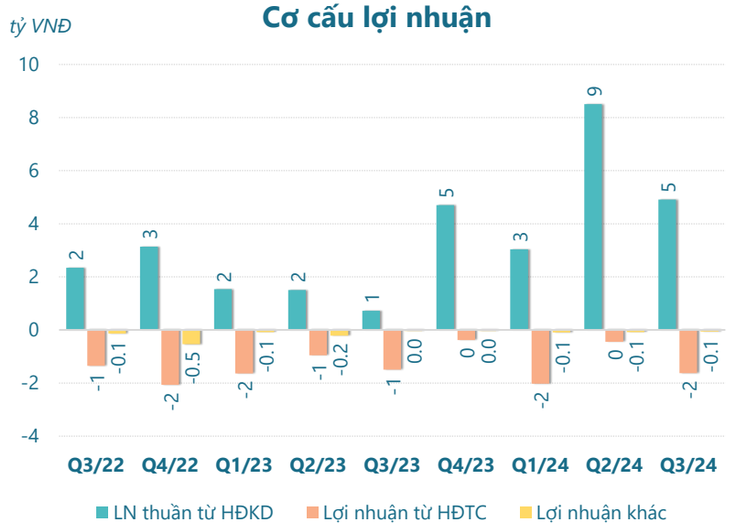

Tại quý III, chi phí lãi vay bằng **2.38 tỷ đồng** tăng thêm 33.7% so với kỳ trước và thấp hơn 27.9% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **4.45 tỷ đồng** tăng thêm 5.45% so với kỳ trước và cao hơn 187% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí khác bằng **0.16 tỷ đồng** tăng thêm 77.8% so với kỳ trước và cao hơn 300% so với cùng kỳ năm trước.

CTCP Đầu tư Xây dựng và Phát triển Đô thị Thăng Long (HSX: TLD)

FireAnt

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q2/24	Thay đổi QoQ	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**146**	**168**	**-13.1%**	**32.7**	**346%**	**425**	**197**	**115%**
Giá vốn hàng bán	135	155	-12.9%	28.9	367%	393	183	114%
Lợi nhuận gộp	11.0	13.2	-16.8%	3.77	191%	32.0	14.0	129%
Doanh thu HĐTC	0.75	1.33	-43.6%	1.81	-58.5%	2.93	4.76	-38.4%
Chi phí TC	2.38	1.78	33.5%	3.30	-28.0%	7.02	8.84	-20.6%
Chi phí lãi vay	2.38	1.78	33.5%	3.30	-28.0%	7.02	8.76	-19.8%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0.00**		**0**	**0.01**	**-100%**
Chi phí bán hàng	2.53	2.51	1.0%	0.16	1484%	6.65	1.73	284%
Chi phí QLDN	**1.92**	**1.72**	**11.4%**	**1.39**	**37.9%**	**4.82**	**4.41**	**9.1%**
LN thuần từ HĐKD	4.91	8.51	-42.3%	0.72	582%	16.5	3.77	337%
Lợi nhuận khác	**-0.06**	**-0.09**	**33.4%**	**-0.04**	**-49.9%**	**-0.25**	**-0.34**	**26.9%**
LN trước thuế	4.85	8.42	-42.4%	0.68	614%	16.2	3.43	373%
Lợi nhuận sau thuế	**4.36**	**7.50**	**-41.9%**	**0.55**	**692%**	**14.5**	**2.88**	**405%**
LNST của CĐ cty mẹ	**4.36**	**7.49**	**-41.8%**	**0.55**	**692%**	**14.5**	**2.89**	**401%**

Chỉ số thanh khoản

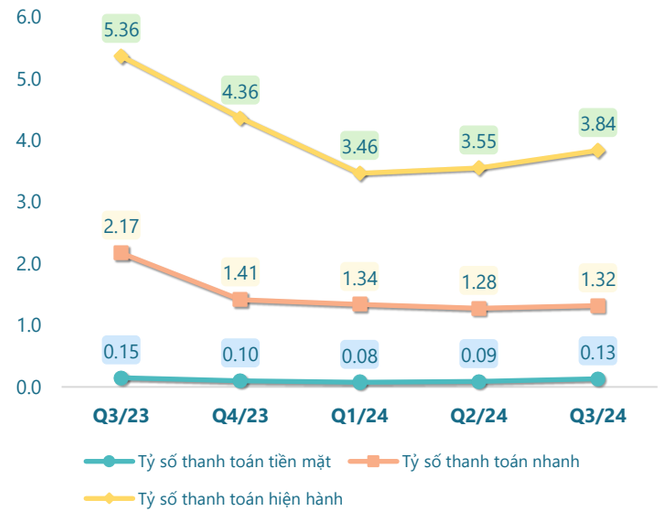

Vòng quay tài sản

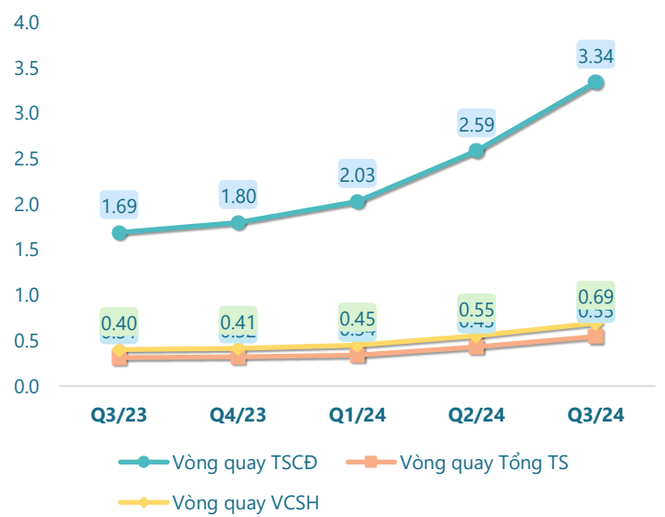

Biên lợi nhuận

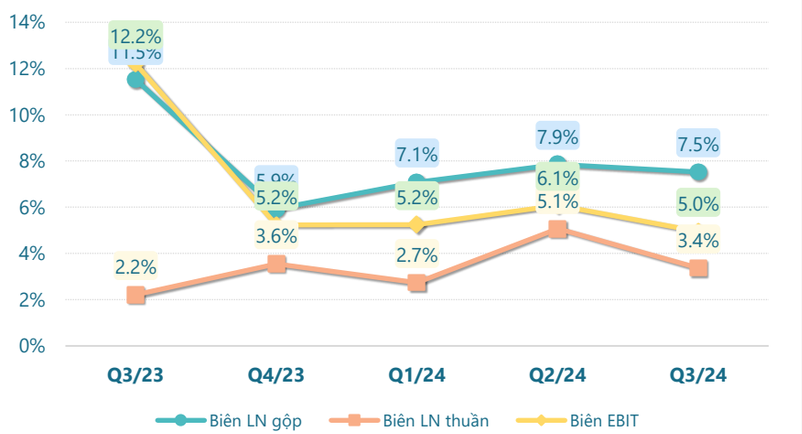
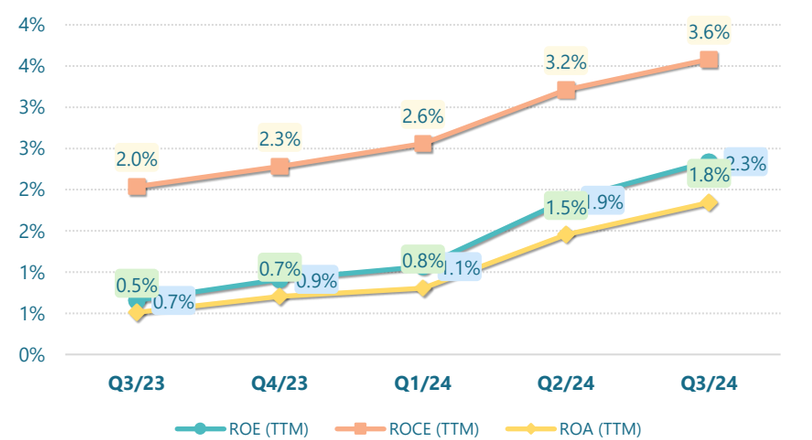
Tỷ suất sinh lợi